TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:132/2022/HS-ST
Ngày:15-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Hồng Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Văn Hiệp**

Bà **Nguyễn Thị Mai K1**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bế Thị Huệ**-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thành T, sinh ngày: 05/4/1990; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp LBA, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1966, nghề nghiệp: Buôn bán và bà Đoàn Thị M, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: Nội trợ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn L4, sinh năm: 1982; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam**;** Con ông Lê Văn R, sinh năm: 1954, nghề nghiệp: Làm ruộng và bà Nguyễn Thị Lệ E, sinh năm: 1964 (đã chết); Bị cáo là con lớn trong gia đình, có 02 người em (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987); Vợ: Trần Thị Thùy L1, sinh năm: 1989 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con (sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lý Thanh S (Tên gọi khác: C), sinh ngày: 20/8/1987 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú: Số 109, ấp PH, xã AP, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lý Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1 (đã chết); Bị cáo là con út trong gia đình, có 05 anh, chị (lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1986); Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: 02.

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 05 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 138/2011/HSST ngày 06/9/2011. Chấp hành án tại trại giam Mỹ P1 – Bộ Công an đến ngày 06/7/2015 chấp hành án xong và trở về địa phương. Bị cáo chưa thi hành xong phần dân sự của Bản án số 138/2011/HSST nên chưa được xóa án tích.

+ Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 76/2016/HSST ngày 22/12/2016. Chấp hành án tại trại giam Châu Bình – Bộ Công an đến ngày 28/01/2019 chấp hành án xong và trở về địa phương. Bị cáo chưa thi hành xong phần dân sự của Bản án số 76/2016/HSST nên chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 00.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Minh T1 (Tên gọi khác: TĐ), sinh ngày: 14/4/1999; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp LBA, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp LH, xã PT, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh V, sinh năm: 1977, nghề nghiệp: Làm vườn và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1978, nghề nghiệp: Mua bán; Bị cáo là con một trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2022.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Văn P (Tên gọi khác: CX); sinh năm: 1989; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, Con ông Nguyễn Văn L2, sinh năm: 1956, nghề nghiệp: Chăn nuôi; và bà Nguyễn Thị Bé B1, sinh năm: 1958, nghề nghiệp: Chăn nuôi; Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 04 chị, em (nhỏ nhất sinh năm 1990, lớn nhất sinh năm 1977). Vợ: Nguyễn Thị Bé T2, sinh năm: 1997, nghề nghiệp: Công nhân; Bị cáo có 03 người con (nhỏ nhất sinh năm 2019, lớn nhất sinh năm 2015).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01. Ngày 18/6/2021, bị Công an huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" số tiền 2.500.000 đồng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/QĐ-XPHC. Bị cáo đã thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Nguyễn Hữu P1 (Tên gọi khác: P2), sinh năm: 1973; tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1956 và bà Nguyễn Thị Kim L3, sinh năm: 1956; Bị cáo là con lớn trong gia đình có 01 người em (sinh năm 1975). Vợ: Lê Thị Ngọc T3, sinh năm: 1974, nghề nghiệp: Làm thuê; Bị cáo có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Lê Văn T4, sinh ngày: 11/11/1984; tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T 2, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé H2 (đã chết); Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh, chị (nhỏ nhất sinh năm 1982, lớn nhất sinh năm 1977). Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Trần Quang H3, sinh ngày: 05/6/1990; tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M1, sinh năm: 1962 và bà Phan Thị T5, sinh năm: 1963; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 03 chị, em (nhỏ nhất sinh năm 1994, lớn nhất sinh năm 1986). Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Nguyễn Văn T6 (Tên gọi khác: T7, TE), sinh năm: 1979; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm: 1940; Bị cáo là con thứ 8 trong gia đình có 09 anh, chị, em (nhỏ nhất sinh năm 1982, lớn nhất sinh năm 1963). Vợ: Nguyễn Thị Kim H4, sinh năm: 1981, nghề nghiệp: Công nhân. Bị cáo có 02 người con (nhỏ nhất sinh năm: 2016, lớn nhất sinh năm 2003). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
Anh Lưu Công T8, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Địa chỉ: ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 13/02/2022, tại vườn nhà của Nguyễn Văn T6 (T7), tại ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Châu Thành phối hợp Công an xã Long Định tiến hành kiểm tra phát hiện có nhiều người tụ tập đá gà ăn thua bằng tiền. Quá trình điều tra xác định:

- Trận thứ nhất: Tổ chức tại nhà của Lê Văn L4 tại ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, gà vàng cân nặng 2,4kg của Lê Minh T1 đá với gà vàng mồng lá cân nặng 2,4kg của Lê Văn L4. Trận này do Huỳnh Thành T đứng ra cáp kèo, làm trọng tài, cung cấp cựa gà, băng keo cho 02 chủ gà. Về phía gà của Lê Minh T1, T1 nhờ Nguyễn Văn P ôm gà, T1 là người trực tiếp quấn cựa. Về phía gà của Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6 là người ôm gà, Lê Văn T4 quấn cựa. Trận này đá đồng sổ 100.000đồng, giao hữu thêm 7.000.000đồng do T9 gom tiền cược của hai bên gà.

+ Những người tham gia bên phía gà của Lê Minh T1 gồm: Lê Minh T1 tham gia 500.000đồng, Lý Thanh S (C) tham gia 3.000.000đồng, Nguyễn Văn P (CX) tham gia 2.000.000đồng, một người tên H5 (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia 1.500.000đồng, những người này thua và đã chung tiền cho Huỳnh Thành T số tiền 7.000.000đồng.

+ Những người tham gia bên phía gà của Lê Văn L4 gồm: Lê Văn L4 tham gia 3.000.000đồng, trong số tiền L4 tham gia có chia cho Nguyễn Hữu P1 (Phúc) số tiền 500.000đồng để tham gia cùng; Trần Quang H3 tham gia 2.000.000đồng, trong số tiền H3 tham gia có chia cho một người tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000đồng để tham gia cùng; Nguyễn Văn T6 (T7) tham gia 1.000.000đồng; Lê Văn T4 tham gia 1.000.000đồng.

Kết quả gà của L4 thắng nên những người này được T9 chung tiền gồm: L4 được 2.800.000đồng (do trừ 200.000đồng tiền sân) số tiền này L4 chia cho P1 500.000đồng do đã hùn trước đó; H3 được 1.900.000đồng (do trừ đi 100.000đồng tiền sân) số tiền này H3 chia 500.000đồng cho người tên Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) do đã hùn trước đó; T6 được 950.000đồng (đã trừ 50.000đồng tiền sân); T4 được 950.000đồng (do đã trừ 50.000đồng tiền sân). Tổng cộng, trong trận này tiền sân Huỳnh Thành T thu được từ trận gà là 400.000đồng.

- Trận thứ hai: Tổ chức tại nhà của Nguyễn Văn T6 thuộc cùng ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, trận này gà tre màu đỏ đen (gà que) cân nặng

1,3kg của Huỳnh Thành T đá với gà tre điều cân nặng 1,3kg của Nguyễn Hồng K1 trận này K1 nhờ Huỳnh Trung H5 gọi điện thoại cho T9 cáp đá. Trận gà cáp đá số 100.000 đồng, chưa thống nhất số tiền đánh bạc thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Ở trận gà này xác định có Huỳnh Ngọc L5. Địa chỉ: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang) tham gia số tiền 200.000đồng do lúc đi cùng với K1, Liễu có xin tham gia cùng với gà của K1 số tiền 200.000 đồng và được K1 đồng ý.

Quá trình điều tra, các bị cáo Huỳnh Thành T, Lý Thanh S (Cụi), Nguyễn Văn P (CX), Trần Quang H3, Lê Văn L4, Lê Minh T1 (T1 Điên), Nguyễn Văn T6 (T7, TE), Lê Văn T4, Nguyễn Hữu P1 (P2) đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng, đồ vật được tạm giữ, xử lý như sau:

- 02 con gà trống tre (02 chân đã quấn cựa sắt);

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành tiêu hủy bằng hình thức: đào hố chôn theo biên bản tiêu hủy vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 14/02/2022.

- 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63F4 – 6400;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo;

- Tiền Việt Nam: 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho anh Lê Tấn Đ1 (sinh năm: 1987, nơi cư trú: ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím số;

- 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63B3 – 577.65;

- Tiền Việt Nam: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho anh Huỳnh Trung H5 (sinh năm: 1996, nơi cư trú: ấp 3, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang).

- 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 71C3 – 059.48;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung;

- Tiền Việt Nam: 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho anh Trần Văn Q (sinh năm: 1976, nơi cư trú: ấp ANB, xã AT, huyện TP, tỉnh Bến Tre).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím số;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho Huỳnh Ngọc L5 (sinh năm: 1999, nơi cư trú: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung;

- Tiền Việt Nam: 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng);

- 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63FL – 7246.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho anh Huỳnh Tuấn S (sinh năm: 1996, nơi cư trú: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung;

- Tiền Việt Nam: 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định trao trả cho anh Võ Thành T10 (sinh năm: 1986, nơi cư trú: ấp PTA, xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long).

Vật chứng thu giữ:

- 02 cân đồng hồ hiệu NH trọng lượng 5kg;

- 13 cặp cựa sắt (hai mươi sáu cây);

- 24 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

- Số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính bị cáo Huỳnh Thành T tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

- Số tiền 2.300.000 đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Lê Văn L4 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

- Số tiền 1.300.000 đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Trần Quang H3 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

- Số tiền 950.000 đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Nguyễn Văn T6 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

- Số tiền 500.000 đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Nguyễn Hữu P1 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

- Số tiền 950.000 đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Lê Văn T4 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKSCT ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thành T, Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6 (T7, TE), Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1 (Phúc), Lê Văn T4, Lê Minh T1 (T1 Điên), Nguyễn Văn P (CX), Lý Thanh S (C) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thành T, Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6 (Tía, Tuấn Em), Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1 (Phúc), Lê Văn T4, Lê Minh T1 (T1 Điên), Nguyễn Văn P (Cu Xanh), Lý Thanh S (Cụi) phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo T9 từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Xử phạt bị cáo S từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Xử phạt bị cáo P từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo L4, T6, H3, P1, T4, T1 từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Các vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Riêng số tiền thu lợi bất chính và tiền đánh bạc thì tịch thu sung quỹ. Các vật chứng không liên quan vụ án thì trả lại.

Các bị cáo tự bào chữa: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát huyện Châu Thành, truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc", các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy mình có lỗi, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo hứa sẽ không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu Công T8 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ và các tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 13/02/2022, tại ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, Huỳnh Thành T đã đứng ra tổ chức trận đá gà cho người khác tham gia với tổng số tiền đánh bạc là 14.200.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng), đồng thời T9 cũng làm trọng tài và cung cấp băng keo và cựa cho các chủ gà, số tiền sân T9 thu lợi bất chính từ trận gà này là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Các bị cáo Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6, Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1, Lê Văn T4, Lý Thanh S, Lê Minh T1 và Nguyễn Văn P đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, tham gia cá cược vào cùng một trận gà với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.200.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã tác động xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Về mặt chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo cho thấy: Huỳnh Thành T đứng ra cáp kèo, làm trọng tài, cung cấp cựa gà, băng keo cho 02 chủ gà. Lê Minh T1 tham gia 500.000đồng, Lý Thanh S (Cụi) tham gia 3.000.000đồng, Nguyễn Văn P (CX) tham gia 2.000.000đồng, một người tên H5 (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia 1.500.000đồng. Lê Văn L4 tham gia 3.000.000đồng, trong số tiền L4 tham gia có chia cho Nguyễn Hữu P1 (Phúc) số tiền 500.000đồng để tham gia cùng; Trần Quang H3 tham gia 2.000.000đồng, trong số tiền H3 tham gia có chia cho một người tên T11 (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000đồng để tham gia cùng; Nguyễn Văn T6 (T7) tham gia 1.000.000đồng; Lê Văn T4 tham gia 1.000.000đồng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Huỳnh Thành T, Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6, Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1, Lê Văn T4, Lê Minh T1 và Nguyễn Văn P không có tình tiết tăng nặng.

Bị can Lý Thanh S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc T4 hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Huỳnh Thành T, Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6, Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1, Lê Văn T4, Lê Minh T1 và Nguyễn Văn P phạm tội lần đầu và thuộc T4 hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo T9, L4, H3, T6, P1, T4 do các bị cáo tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lý Thanh S được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân các bị cáo Huỳnh Thành T, Lê Văn L4, Nguyễn Văn T6, Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1, Lê Văn T4, Lê Minh T1 chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo P có 01 tiền sự. Bị cáo S có 02 tiền án.

Vụ án thuộc T4 hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đánh bạc với số tiền nhỏ, các bị cáo L4, P, H3, T6, T4, T1, P1 phạm tội lần đầu và thuộc T4 hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đối với chỉ cần hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo. Riêng bị cáo T9 phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm về tội "Đánh bạc" tương ứng với tổng số tiền đánh bạc với vai trò người tổ chức nên cần có mức án thật nghiêm khắc. Đối với bị cáo S có nhân thân xấu, có 02 tiền án, lần phạm tội này thuộc T4 hợp tái phạm cho nên cần áp dụng hình phạt nặng hơn các bị cáo khác là phạt tù.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 02 con gà trống tre (02 chân đã quấn cựa sắt) đây là công cụ phạm tội Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiêu hủy là đúng quy định.

- Đối với:

+ 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63F4 – 6400 của anh Lê Tấn Đ1;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Của anh Lê Tấn Đ1;

+ Tiền Việt Nam: 2.200.000đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Lê Tấn Đ1;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím số của anh Huỳnh Trung H5;

+ 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63B3 – 577.65 của anh Huỳnh Trung H5;

+ Tiền Việt Nam: 1.800.000đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) của anh Huỳnh Trung H5.

+ 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 71C3 – 059.48 của anh Trần Văn Q;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung của anh Trần Văn Q;

+ Tiền Việt Nam: 4.800.000đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) của anh Trần Văn Q;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím số của chị Huỳnh Ngọc L5;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 của chị Huỳnh Ngọc L5;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung của anh Huỳnh Tuấn S;

- Tiền Việt Nam: 3.240.000đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) của anh Huỳnh Tuấn S;

- 01 (một) xe môtô 02 bánh biển số 63FL – 7246 của anh Huỳnh Tuấn S.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung của anh Võ Thành T10;

- Tiền Việt Nam: 8.100.000đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng) của anh Võ Thành T10.

Do các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

- Đối với:

+ 02 cân đồng hồ hiệu "NH" loại 05kg;

+ 13 cặp cựa sắt (hai mươi sáu cây);

+ 24 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

Đây là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền:

+ Số tiền 400.000đồng của bị cáo Huỳnh Thành T

+ Số tiền 2.300.000đồng của bị cáo Lê Văn L4

+ Số tiền 1.300.000đồng của bị cáo Trần Quang H3

+ Số tiền 950.000đồng của bị cáo Nguyễn Văn T6

+ Số tiền 500.000đồng của bị cáo Nguyễn Hữu P1

+ Số tiền 950.000đồng của bị cáo Lê Văn T4

Tổng cộng 6.400.000đồng là số tiền thu lợi bất chính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự do các bị cáo phạm tội mà có các bị cáo tự nguyện nộp là phù hợp quy định pháp luật cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Exciter 135 màu xanh-trắng, số máy 55P1390072, số khung 55P10DY300790 gắn biển số 59K1-384.12 không gương chiếu hậu do chưa tìm được chủ sở hữu nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với trận gà thứ hai được tổ chức tại nhà của Nguyễn Văn T6 thuộc ấp LHB, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang do chưa diễn ra nên không đủ cơ sở để quy kết trách nhiệm hình sự những người tham gia, Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người liên quan theo quy định pháp luật là có cơ sở.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc chưa xác định được nhân thân, lai lịch để làm việc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với anh Lê Công T12, có hành vi cho bị cáo L4 mượn 1.000.000đồng. Tuy nhiên, anh khai không biết bị cáo L4 dùng tiền để đánh bạc. Ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác, nên không có cơ sở để xem xét xử lý hình sự đối với anh T12 về hành vi đồng phạm giúp sức về tội "Đánh bạc". Anh T12 không yêu cầu bị cáo L4 trả lại tiền cho mượn. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T12 về tội "Đánh bạc" là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thành T, Lý Thanh S (C), Lê Văn L4, Lê Minh T1 (TĐ), Nguyễn Văn T6 (T7, TE), Trần Quang H3, Nguyễn Hữu P1 (P2), Lê Văn T4, Nguyễn Văn P (CX) phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thành T 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lý Thanh S (C) 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P (CX)** số tiền 35.000.000đồng. Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn L4** số tiền 40.000.000đồng. Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử phạt bị cáo **Trần Quang H3** số tiền 30.000.000 đồng, Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T6 (T7, TE)** số tiền 25.000.000 đồng; Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T4** số tiền 25.000.000 đồng. Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu P1 (P2)** số tiền 20.000.000 đồng; Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Minh T1** (**TĐ)** số tiền 25.000.000 đồng. Việc nộp phạt thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 cân đồng hồ hiệu "NH" loại 05kg;

+ 13 cặp cựa sắt (hai mươi sáu cây);

+ 24 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 400.000đồng thu lợi bất chính bị cáo Huỳnh Thành T tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

+ Số tiền 2.300.000đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Lê Văn L4 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

+ Số tiền 1.300.000đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Trần Quang H3 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

+ Số tiền 950.000đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Nguyễn Văn T6 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

+ Số tiền 500.000đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Nguyễn Hữu P1 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022;

+ Số tiền 950.000đồng có được từ việc đá thắng trận gà do bị cáo Lê Văn T4 tự nguyện giao nộp vào ngày 13/02/2022.

Tổng cộng 6.400.000đồng.

- Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Exciter 135 màu xanh-trắng, số máy 55P1390072, số khung 55P10DY300790 gắn biển số 59K1-384.12 không gương chiếu hậu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2022)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lưu Công T8 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKS ND huyện Châu Thành;
- VKS ND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Châu Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h. Châu Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Đỗ Thị Hồng Quyên